TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THĂNG BÌNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **04**/2025/HS-ST
Ngày 16-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần những người tiến hành tố tụng gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Mỹ Trinh**

- Thư ký phiên tòa: ông **Hồ Quốc Việt** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông **Trương Công Trình** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/HSST- QĐXX ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Thanh D; giới tính: nam; sinh năm 1997; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phạm Thanh H, sinh năm 1968 và bà Ngô Thị Tr, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thăng Bình (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Thanh T, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn P, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2024, tổ công tác Công an huyện Thăng Bình phối hợp với Công an xã B tiến hành tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên đường Võ Chí C đoạn qua tổ 4, thôn N, xã B, huyện Thăng Bình phát hiện Phạm Thanh D đang điều khiển xe mô tô BKS 92B1 – 431.32 (xe này của anh Phạm Thanh T là em của D) có biểu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện Phạm Thanh D đang chở trên xe 05 (năm) khối hộp, bên ngoài của mỗi khối hộp được bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn, vỏ giấy được liên kết với nhau, nghi vấn là pháo hoa nổ. D khai nhận 05 khối hộp trên là pháo hoa nổ do D đặt mua trên mạng về sử dụng trong dịp Tết. Tổ công tác Công an huyện Thăng Bình tiến hành lập

biên bản bắt người phạm tội quả tang với Phạm Thanh D về hành vi *"Tàng trữ hàng cấm"*.

Quá trình điều tra xác định được: do có nhu cầu mua pháo để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán 2025, vào ngày 13/12/2024, Phạm Thanh D lên mạng xã hội Facebook tìm và đặt mua của một người (không xác định được nhân thân, lai lịch) 05 (năm) hộp pháo hoa nổ với giá 900.000 đồng/01 hộp, tổng số tiền là 4.500.000 đồng. Đến trưa ngày 15/12/2024, người bán gọi qua Messenger nói D đến Quốc lộ 1A đoạn ngã tư Q thuộc xã B, huyện Thăng Bình để nhận pháo. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô BKS 92B1-431.32 đi từ nhà đến ngã tư Q. Sau đó, có 01 (một) xe tải (không rõ BKS) chạy hướng T - ĐN đi đến ngã tư Q dừng lại rồi có một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) đi xuống hỏi D nhận hàng gì, D trả lời nhận phụ tùng xe máy. Tiếp đó, người đàn ông này đưa cho D một thùng hàng bên trong có 05 (năm) hộp pháo hoa nổ, D đưa lại số tiền 4.500.000 đồng. Sau khi kiểm tra hàng xong, D điều khiển xe mô tô chở 05 (năm) hộp pháo hoa nổ đi về nhà. Khi Phạm Thanh D điều khiển xe mô tô BKS 92B1-431.32 đi đến đoạn qua ngã tư giao nhau với đường Võ Chí C thuộc tổ 4, thôn N, xã B, huyện Thăng Bình thì bị tổ tuần tra Công an huyện Thăng Bình phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 15/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thanh D nhưng không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 2731/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đ kết luận: 05 (năm) khối hộp gửi giám định đều là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 8,4kg (tám phẩy bốn kilôgam)

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 09/QĐ-VKSTB-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình truy tố bị cáo Phạm Thanh D về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên Quyết định truy tố về tội danh, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo Phạm Thanh D về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị tuyên bị cáo Phạm Thanh D phạm tội *"Tàng trữ hàng cấm"* và xử phạt bị cáo từ 03(ba) đến 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy phần còn lại của 05 (năm) khối hộp, bên ngoài của mỗi khối hộp được bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn, vỏ giấy được liên kết với nhau, tổng khối lượng là 8kg (tám kilôgam).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max, màu vàng, đã qua sử dụng do đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Phạm Thanh D sim thuê bao số 0966122534 do không liên quan đến việc phạm tội.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Phạm Thanh D thể hiện sự ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh D khai nhận: vào ngày 15/12/2024, bị cáo D đã có hành vi mua và sử dụng xe mô tô chở 05 (năm) hộp pháo hoa nổ có khối lượng 8,4 kg (tám phẩy bốn kilôgam) nhằm mục đích đem về cất giấu để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán. Khi bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 92B1-431.32 đi đến đoạn qua ngã tư giao nhau với đường Võ Chí C thuộc tổ 4, thôn N, xã B, huyện Thăng Bình thì bị tổ tuần tra Công an huyện Thăng Bình phát hiện và bắt quả tang.

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra thu thập, chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vì muốn có pháo hoa để sử dụng dịp Tết Nguyên đán, nên bị cáo Phạm Thanh D đã có hành vi mua 05 (năm) hộp pháo hoa nổ với giá 900.000 đồng/01 hộp, tổng khối lượng 8,4 kg từ một người không rõ lai lịch trên mạng Facebook với tổng số tiền 4.500.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo Phạm Thanh D đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 09/QĐ-VKSTB-HS ngày 02/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy:* bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc mua bán, tàng trữ pháo nổ bị pháp luật nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Hành vi

của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hàng cấm của nhà nước. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa đấu tranh tội phạm.

[2.3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi cha mẹ già, bản thân bị cáo trước đó bị tai nạn giao thông; Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà đối với bị cáo là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Những vấn đề liên quan cần giải quyết trong vụ án:

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số pháo hoa nổ thu giữ là hàng cấm lưu hành, sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ phần còn lại của 05 (năm) khối hộp, bên ngoài của mỗi khối hộp được bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn, vỏ giấy được liên kết với nhau, tổng khối lượng là 8kg (tám kilôgam).

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max, màu vàng của bị cáo là phương tiện liên lạc, dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, màu xanh đen biển kiểm soát: 92B1-431.32. Qua điều tra xác định ông Phạm Thanh T không biết Phạm Thanh D mượn xe mô tô biển kiểm soát: 92B1-431.32 đi chở pháo, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình đã trả lại phương tiện trên cho ông T, việc trả lại tài sản trên là đúng quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Trả lại cho Phạm Thanh D sim thuê bao số 0966122534 do không liên quan đến việc phạm tội.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo **Phạm Thanh D** phạm tội "Tàng trữ hàng cấm"

Xử phạt: bị cáo **Phạm Thanh D 03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định, gồm phần còn lại của 05 (năm) khối hộp, bên ngoài của mỗi khối hộp được bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có 47 vật hình trụ tròn, vỏ giấy được liên kết với nhau, tổng khối lượng là 8kg (tám kilôgam), (theo biên bản đóng gói, niêm phong của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đ, biên bản giao nhận ngày 18/12/2024).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max, màu vàng.

- Trả lại cho Phạm Thanh D sim thuê bao số 0966122534 do không liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2025).

3. Về án phí: bị cáo Phạm Thanh D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (trong phạm vi quyền hạn của mình) có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Cơ quan tiến hành TT;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi Cục THADS h. Thăng Bình;
- Người tham gia TT;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Trinh